TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG PẮC** TỈNH ĐẮK LẮK	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2019/QĐST-VDS	*Krông Pắc, ngày 13 tháng 6 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp:* Ông Phạm Hồng Trường.
- *Thư ký phiên họp:* Bà Nông Thị Lường.

Chức vụ: Thư ký Toà án nhân dân huyện Krông Pắc.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên họp:*

Ông Y Dim Kbuôr Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Pắc mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số:19/2019/TLST-VDS, ngày 23/5/2019, về việc xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 24/2019/QĐST-VDS, ngày 05/6/2019 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc.

- *Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Lê Khắc Đức Chức vụ: Chi cục trưởng chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người phải thi hành án:* Ông Nguyễn Ngọc Đ và bà Đinh Thị P.

Trú tại: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo công văn đề nghị xét miễn thi hành án dân sự của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pắc số: 210/CCTHADS, ngày 06/5/2019 và lời trình bày của đại diện Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc tại phiên họp có nội dung như sau:

Căn cứ Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 24/2012/QĐST-HNGĐ, ngày 07/3/2012 của Toà án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số: 403/QĐ-CCTHA, ngày 20/3/2012 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và Quyết định thi hành án chủ động nêu trên thì:

1. Ông Nguyễn Ngọc Đ, trú tại Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk phải nộp 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí giá ngạch chia tài sản và 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu

trừ vào 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà ông Đ đã nộp theo biên lai số AA/2010/0002039, ngày 21/11/2011 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pắc.

2. Bà Đinh Thị P trú tại Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk phải nộp 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí giá ngạch chia tài sản.

Ngày 26/3/2012 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pắc đã trích chuyển của ông Nguyễn Ngọc Đ số tiền 200.000 đồng theo biên lai số AA/2010/0002039, ngày 21/11/2011 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pắc vào ngân sách nhà nước. Như vậy, ông Nguyễn Ngọc Đ còn phải nộp 3.750.000 đồng tiền án phí giá ngạch chia tài sản.

Ngày 11/6/2012 bà Đinh Thị P đã nộp số tiền 500.000 đồng tiền án phí, ngày 07/12/2012 bà Đinh Thị P nộp được 300.000 đồng tiền án phí. Như vậy, bà Đinh Thị P còn phải nộp 2.950.000 đồng tiền án phí giá ngạch chia tài sản.

Căn cứ biên bản xác minh điều kiện thi hành án ngày 18/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc xác định: Ông Nguyễn Ngọc Đ và bà Đinh Thị P trước đây là vợ chồng, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Đến năm 2012 ông Đ bà P ly hôn, theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 24/2012/QĐST-HNGĐ, ngày 07/3/2012 của Toà án nhân dân huyện Krông Pắc.

- Về thu nhập: Tại địa phương ông Nguyễn Ngọc Đ và bà Đinh Thị P không có bất kỳ nguồn thu nhập nào.

- Về tài sản: Trước đây vợ chồng ông Đ, bà P có tài sản chung là nhà và đất tại xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi ly hôn thì giao cho ông Đ được quyền sở hữu, sử dụng. Ông Đ đã thế chấp cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh tỉnh Đắk Lắk, phòng giao dịch Thành Đạt để vay vốn tín dụng nhưng không có khả năng thanh toán. Do vậy, Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc đã xử lý tài sản nói trên để thi hành án thu hồi nợ cho ngân hàng (Không đủ thanh toán cho ngân hàng).

Tại địa phương ông Nguyễn Ngọc Đ và bà Đinh Thị P không còn bất kỳ tài sản nào để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đại diện Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc đề nghị Toà án nhân dân huyện Krông Pắc căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 61 Luật thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2014 và điểm a khoản 1 Điều 5 Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC, ngày 15/9/2015 của Bộ tư pháp, Bộ tài chính, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao để xét miễn 3.750.000đ (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí giá ngạch chia tài sản cho ông Nguyễn Ngọc Đ và xét miễn 2.950.000 đồng tiền án phí giá ngạch chia tài sản cho bà Đinh Thị P.

Tại Công văn số 16/VKS, ngày 15/5/2019 và tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc có quan điểm chấp nhận đề nghị của Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc về miễn nghĩa vụ thi hành án dân sự số tiền 3.750.000 đồng, tiền án phí giá ngạch chia tài sản cho người phải thi hành án ông Nguyễn Ngọc Đ và 2.950.000 đồng, tiền án phí giá ngạch chia tài sản cho người phải thi hành án bà Đinh Thị P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Toà án nhân dân huyện Krông Pắc nhận định:

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 24/2012/QĐST-HNGĐ, ngày 07/3/2012 của Toà án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk và theo Quyết định thi hành án chủ động số: 403/QĐ-CCTHA, ngày 20/3/2012 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk thì ông Nguyễn Ngọc Đ, trú tại Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk phải nộp 3.750.000 đồng, tiền án phí giá ngạch chia tài sản và 200.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào 200.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà ông Đ đã nộp theo biên lai số AA/2010/0002039, ngày 21/11/2011 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pắc.

Bà Đinh Thị P trú tại Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk phải nộp 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí giá ngạch chia tài sản.

Ngày 26/3/2012 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pắc đã trích chuyển của ông Nguyễn Ngọc Đ số tiền 200.000 đồng theo biên lai số AA/2010/0002039, ngày 21/11/2011 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pắc vào ngân sách nhà nước, còn phải nộp 3.750.000 đồng tiền án phí giá ngạch chia tài sản.

Ngày 11/6/2012 bà Đinh Thị P đã nộp số tiền 500.000 đồng tiền án phí, ngày 07/12/2012 bà Đinh Thị P nộp được 300.000 đồng tiền án phí, còn phải nộp 2.950.000 đồng tiền án phí giá ngạch chia tài sản.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 61 Luật Thi hành án dân sự:

"2. Người phải thi hành án đã thi hành được một phần khoản thu nộp ngân sách nhà nước được xét miễn thi hành phần nghĩa vụ còn lại khi có đủ các điều kiện sau đây:

a) Thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này;

b) Hết thời hạn 05 năm, kể từ ngày ra quyết định thi hành án mà phần nghĩa vụ còn lại có giá trị dưới 5.000.000 đồng…"

Căn cứ vào điều luật viễn dẫn trên, đã hết thời hạn 05 năm kể từ ngày ra quyết định thi hành án, ông Nguyễn Ngọc Đ và bà Đinh Thị P đã thi hành được một phần khoản thu nộp ngân sách nhà nước. Hiện nay ông Đ, bà P không có bất kỳ tài sản nào để đảm bảo thi hành án. Tại địa phương ông Đ, bà P không không có bất kỳ nguồn thu nhập nào. Vì vậy, ông Đ đủ điều kiện được miễn phần án phí còn lại phải thi hành là 3.750.000 đồng, tiền án phí giá ngạch chia tài sản. Bà P đủ điều kiện được miễn phần án phí còn lại phải thi hành là 2.950.000 đồng tiền án phí giá ngạch chia tài sản.

Xét thấy, đề nghị của Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc là có căn cứ, phù hợp với khoản 2 Điều 61 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi bổ sung năm 2014 và Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15/9/2015 của Bộ tư pháp, Bộ tài chính, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn việc miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản nộp thu ngân sách nhà nước, nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 9 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 61, Điều 62, Điều 63 và Điều 64 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

- Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP, ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi hành án dân sự.

- Căn cứ Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC , ngày 15/9/2015 của Bộ tư pháp, Bộ tài chính, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn việc miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản nộp thu ngân sách nhà nước.

1/. Chấp nhận văn bản đề nghị xét miễn thi hành án dân sự của Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc đối với ông Nguyễn Ngọc Đ và bà Đinh Thị P.

2/. Ông Nguyễn Ngọc Đ được miễn thi hành án số tiền 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí giá ngạch chia tài sản.

Bà Đinh Thị P được miễn thi hành án số tiền 2.950.000 đồng (Hai triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí giá ngạch chia tài sản.

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 24/2012/QĐST-HNGĐ, ngày 07/3/2012 của Toà án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk và theo Quyết định thi hành án chủ động số: 403/QĐ-CCTHA, ngày 20/3/2012 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

3/. Quyết định này có thể bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Phạm Hồng Trường

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đắk Lắk.
- VKSND huyện Krông Pắc.
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc.
- Lưu hồ sơ.